

BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023**
(Từ ngày 15/10/2022 đến 05/5/2023)

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Bầu Bàng về việc chuẩn bị kỳ họp thứ Bảy (thường lệ giữa năm 2023) Hội đồng nhân dân huyện Bầu Bàng, khóa III, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Nay Ủy ban nhân dân huyện Bầu Bàng báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian qua trên địa bàn huyện đã được Thường trực Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, giải quyết kịp thời, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Do đó, tình hình đơn thư phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện giảm so với cùng kỳ năm trước (59/92 đơn, giảm 33 đơn, tỷ lệ giảm 35,9%); không phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài tạo thành điểm nóng, gây mất an ninh trật tự tại điểm tiếp công dân, cụ thể như sau:

- Về khiếu nại: tỷ lệ đơn khiếu nại bằng so với cùng kỳ năm trước (10/10 đơn khiếu nại). Nội dung khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai (03 đơn), chế độ chính sách (01 đơn) và lĩnh vực hành chính khác (06 đơn).

- Về tố cáo: tỷ lệ đơn tố cáo tăng 66,6% so với cùng kỳ năm trước (05/03 đơn), nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai (03 đơn), lĩnh vực hành chính khác (02 đơn).

- Về kiến nghị, phản ánh: tỷ lệ đơn kiến nghị, phản ánh giảm 44,3% so với cùng kỳ năm trước (44/79 đơn), nội dung chủ yếu xoay quanh lĩnh vực đất đai (31 đơn), chế độ chính sách (02 đơn), lĩnh vực môi trường (05 đơn), lĩnh vực hành chính khác (06 đơn).

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong 6 tháng đầu năm 2023 có nội dung chủ yếu xoay quanh lĩnh vực đất đai, nguyên nhân do công tác quản lý Nhà nước về đất đai trước đây còn nhiều hạn chế, chưa chặt chẽ; việc lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân còn nhiều thiếu sót, việc thu hồi đất để thực hiện các công trình dự án nên phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến



ngợi.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Lãnh đạo Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tiếp công dân, cùng dự tiếp có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra huyện trực tiếp công dân định kỳ tại Ban Tiếp công dân của huyện. Kết quả: đã tiếp được 144 cuộc với 18 lượt người (lãnh đạo tiếp 25 cuộc với 12 lượt người; tiếp thường xuyên 119 cuộc với 06 lượt người).

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung: tổng số đơn là: 18 đơn/18 vụ việc (01 đơn khiếu nại, 17 đơn kiến nghị).

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Đơn thuộc thẩm quyền: 16 đơn/16 vụ việc.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền: 02 đơn/02 vụ việc .

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: 66 đơn (kỳ trước chuyển sang 07 đơn, tiếp nhận trong kỳ 59 đơn).

- Số đơn đã xử lý: 66/66 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 66 đơn/66 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 11 đơn/11 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 05 đơn/05 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 50 đơn/50 vụ việc.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 63 đơn/63 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 03 đơn/03 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 44 đơn/44 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 22 đơn/22 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền là 08 đơn/08 vụ việc, đã giải quyết 08 đơn/08 vụ việc (01 đơn thụ lý giải quyết, 07 đơn không thụ lý), đạt tỷ lệ 100%.

- Trong tổng số 08 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đã chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định. Kết quả giải quyết: không có trường hợp nào thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...

b) Kết quả giải quyết tố cáo (Biểu số 03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền là 02 đơn/02 vụ việc. Kết quả đã thụ lý giải quyết 02/02 đơn (đạt tỷ lệ giải quyết 100%).

- Trong tổng số 02 đơn tố cáo đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết tố cáo theo quy định. Kết quả giải quyết: xem xét xử lý trách nhiệm 02 tập thể và các cá nhân có liên quan; không có trường hợp nào thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, chuyển cơ quan điều tra...

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền là 34 đơn/34 vụ việc, đã giải quyết 31 đơn/31 vụ việc, còn lại 03 đơn/03 vụ việc đang tiến hành giải quyết (tỷ lệ giải quyết đạt 91,17%).

4. Bảo vệ người tố cáo: không có.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Được sự quan tâm của Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, trong thời gian qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, giải quyết kịp thời, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Do đó, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện giảm so với cùng kỳ năm trước (59/92 đơn, giảm 33 đơn, tỷ lệ giảm 35,9%); trong kỳ, không phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài tạo thành điểm nóng, gây mất an ninh trật tự tại điểm tiếp công dân.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình đơn thư, khiếu nại, tố cáo 6 tháng cuối năm có thể tăng so với 6 tháng đầu năm 2023, nội dung chủ yếu xoay quanh lĩnh vực đất đai, chế độ chính sách. Nguyên nhân phát sinh do trong 6 tháng cuối năm 2023 sẽ công khai phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng và một số công trình đường điện.



V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các đơn thư còn tồn trong kỳ; tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức và cá nhân, đặc biệt đơn thư có liên quan đến cán bộ, công chức.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: không

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023./. *dk*

Nơi nhận:

- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT *dk*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Thành Giàu



(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

[illegible]



KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn đã xử lý	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác		Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tổ cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
														Lần đầu	Nhiều lần			Tổng số	Khiếu nại	Tổ cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết	
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18=19+20+21	19	20	21	22=23+24+25	23	24	25	26
Huyện Bàu Bàng	66	0	7	0	6	53	0	66	66	66	11	5	50	63	0	3	0	44	8	2	34	22	0	22	0	
Tổng	66	0	7	0	6	53	0	66	66	66	11	5	50	63	0	3	0	44	8	2	34	22	0	22	0	0

KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú
			Khiếu nại		Tổ cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền							
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc						
												Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết			
MS	1=3+5+7	2=4+6+8	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
Huyện Bàu Bàng	18	18	1	1	0	0	17	17	16	16	2	2	0	2	0	0		
Tổng	18	18	1	1	0	0	17	17	16	16	2	2	0	2	0	0		



KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn đã xử lý		Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết					Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn		
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết			Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền				
											Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của tòa			Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn		Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+...+5	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9	10=11+15+16+17	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23=24+25	24	25	26=27+28+29	27	28	29	30
Huyện Bàu Bàng	11	0	1	1	9	11	1	10	11	11	11	1	4	6	0	0	0	11	0	0	0	0	8	8	0	3	0	3	0	3
Tổng	11	0	1	1	9	11	1	10	11	11	11	1	4	6	0	0	0	11	0	0	0	0	8	8	0	3	0	3	0	3

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận trong kỳ			Đơn đã xử lý			Đơn đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung								Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính					Tham nhũng	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Chưa giải quyết trong hạn	Đang giải quyết	Tố cáo tiếp		Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền					
													Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác							Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết	Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết		
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26=27+28	27	28	29=30+31+32	30	31	32	33	
Huyện Bàu Bàng	5	0	0	0	0	5	0	5	0	5	5	55	5	0	3	1	0	0	0	0	1	0	0	0	2	2	2	0	3	0	3	0	0	
Tổng	5	0	0	0	0	5	0	5	0	5	5	55	5	0	3	1	0	0	0	0	1	0	0	0	2	2	2	0	3	0	3	0	0	



KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 38 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bầu Bàng)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ , chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyển đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Huyện Bầu Bàng	50	0	6	0	5	39	0	50	6	44	50	50	1	36	0	13	47	3	0	34	16	16	0	16
Tổng	50	0	6	0	5	39	0	50	6	44	50	50	1	36	0	13	47	3	0	34	16	16	0	16



KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bầu Bàng)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết													Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)								
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết	
					Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy trình	Không đúng quy trình
									Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)														
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Huyện Bầu Bàng	8	1	7	8	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0
Tổng	8	1	7	8	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0

Ghi chú: 07 đơn không thụ lý, 01 đơn thụ lý giải quyết



KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 88 /BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bầu Bàng)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền					Kết quả giải quyết																	Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)							Chấp hành thời hạn giải quyết		
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền	Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Đã giải quyết				Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổ cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tổ cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tổ cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có đúng, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định		
						Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo	Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)			Đất (m2)	Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng									Trong đó số cán bộ công chức, viên chức	
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
Huyện Bầu Bàng	2	0	2	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0
Tổng	2	0	2	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	0



KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỔ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/5/2023

(Kèm theo Bản cáo số: 88/BC-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Bàu Bàng)

[illegible]

